

Số: 158/2024/QĐST-KDTM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 60/2024/TLST-KDTM ngày 28/3/2024 về: “Tranh chấp quyền sở hữu trí tuệ”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1 Nguyên đơn: Công ty Cổ phần L; địa chỉ: Đường N, phường P, thành phố Đ, Thành phố M;

Người đại diện hợp pháp: Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn P– do ông K, sinh năm 1986 là người đại diện theo pháp luật; địa chỉ: đường K, Phường 25, quận T, Thành phố M; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 26/02/2024).

1.2 Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn J; địa chỉ: đường P, Phường S, quận T, Thành phố M;

Người đại diện hợp pháp: Ông P, sinh năm 1978; địa chỉ: đường số 2, khu dân cư L, phường H, Quận G, Thành phố M; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 17/4/2024).

1.3 Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Kỹ thuật C; địa chỉ: số 19-21 đường T, Phường 11, quận N, Thành phố M;

Người đại diện hợp pháp: Ông B, sinh năm 1991; địa chỉ: 38 đường D, Phường H, quận N, Thành phố M; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 23/4/2024)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các Công ty Cổ phần L, Công ty Trách nhiệm hữu hạn J và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Kỹ thuật C thỏa thuận chấm dứt tranh chấp về việc phân phối các sản phẩm Đèn lồng có sử dụng hình thức thể hiện “Đèn lồng sáng tạo Trung thu xanh – Gà mơ” và “Đèn lồng sáng tạo Trung thu xanh – Bướm hoa”.

2.2. Công ty Trách nhiệm hữu hạn J thanh toán cho Công ty Cổ phần L số tiền là 180.000.000 đồng (một trăm tám mươi triệu đồng).

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Kỹ thuật C thanh toán cho Công ty Cổ phần L số tiền là 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng).

Các bên giao nhận tiền chậm nhất vào ngày 30/7/2024.

2.3. Các bên cam kết bảo mật mọi thông tin liên quan đến tranh chấp về việc phân phối các sản phẩm Đèn lồng có sử dụng hình thức thể hiện “Đèn lồng sáng tạo Trung thu xanh – Gà mơ” và “Đèn lồng sáng tạo Trung thu xanh – Bướm hoa” theo đơn khởi kiện của Công ty Cổ phần L.

2.4. Trong trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn J và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Kỹ thuật C chậm trả tiền thì Công ty Trách nhiệm hữu hạn J và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Kỹ thuật C còn phải trả lãi cho Công ty Cổ phần L đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được tính theo quy định tại Điều 306 của Luật Thương mại.

2.5. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Công ty Trách nhiệm hữu hạn J phải chịu là 3.750.000 đồng (ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- Công ty Cổ phần L phải chịu là 3.750.000 đồng nhưng được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 19.043.000 đồng (mười chín triệu không trăm bốn mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0032690 ngày 26/3/2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty Cổ phần L được trả lại số tiền chênh lệch là 15.293.000 đồng (mười lăm triệu hai trăm chín mươi ba nghìn đồng).

3. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án được thực hiện tại cơ quan có thẩm quyền về thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án (14)



THẨM PHÁN

Lê Thị Quỳnh Anh